

**TỈNH ỦY AN GIANG
BAN TUYÊN GIÁO**

CHUYÊN ĐỀ
XÂY DỰNG VĂN HÓA, CON NGƯỜI AN GIANG
THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH
(Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị năm 2023)

An Giang, tháng 12 năm 2022

LỜI NÓI ĐẦU

Văn hóa Việt Nam là thành quả hàng nghìn năm lao động sáng tạo, đấu tranh kiên cường dựng nước và giữ nước của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, là kết quả giao lưu và tiếp thu tinh hoa của nhiều nền văn minh thế giới để không ngừng hoàn thiện mình. Văn hóa Việt Nam đã hun đúc nên tâm hồn, khí phách, bản lĩnh Việt Nam, làm rạng rỡ lịch sử vẻ vang của dân tộc; hình thành nên những giá trị văn hóa Việt Nam cao đẹp, bền vững: *yêu nước, đoàn kết, cần cù, dũng cảm, tài trí, lạc quan, hiếu học, nghĩa tình, hòa hiếu, khoan dung*, v.v..

Văn hóa nói lên bản sắc của một dân tộc, văn hóa còn thì dân tộc còn, văn hóa mất thì dân tộc mất. Văn hóa có vai trò quan trọng trong việc hình thành nhân cách con người và bản sắc, cốt cách dân tộc. Văn hóa được xác định là một trong những yếu tố có vai trò quyết định sức mạnh và vị thế của mỗi quốc gia, dân tộc. Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng (BCHTW) khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước xác định: “Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững đất nước. Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội”. Định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030, Đảng ta xác định: “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc”¹.

Nhằm cụ thể hóa và triển khai thực hiện các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về xây dựng văn hóa, con người, thực hiện Kế hoạch số 83-KH/TU, ngày 17/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2023, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức biên soạn Chuyên đề **“Xây dựng văn hóa, con người An Giang theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”**.

Chuyên đề cung cấp những nội dung cơ bản về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về văn hóa, con người và những quan điểm, chủ trương, giải pháp trong xây dựng văn hóa, con người An Giang theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; góp phần khơi dậy và phát huy truyền thống văn hóa, sức mạnh con người An Giang, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đã đề ra.

Chuyên đề được dùng trong sinh hoạt chi bộ, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị của hệ thống chính trị và được tuyên truyền rộng rãi trong Nhân dân.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy An Giang trân trọng giới thiệu nội dung Chuyên đề đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân tỉnh nhà.

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia, 2021, t.2, tr.330.

Phần thứ nhất

TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

VỀ VĂN HÓA, CON NGƯỜI

Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhà tư tưởng vĩ đại, nhà lý luận thiên tài của cách mạng Việt Nam. Toàn bộ di sản tư tưởng của Người là một kho báu văn hóa của dân tộc, hàm chứa nhiều lĩnh vực rộng lớn và phong phú, đặc sắc và sáng tạo, rất trí tuệ và đậm chất nhân văn. Trong đó, tư tưởng về văn hóa, con người chiếm một vị trí đặc biệt quan trọng.

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa

Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa là một hệ thống các quan điểm lý luận mang tính khoa học và cách mạng về văn hóa và xây dựng nền văn hóa Việt Nam. Tư tưởng đó chắc lọc, tổng hợp và kết tinh những giá trị văn hóa của phương Đông và phương Tây, truyền thống và hiện đại, dân tộc và quốc tế, mà cốt lõi là sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác - Lênin với tinh hoa và bản sắc dân tộc Việt Nam.

1.1. Quan niệm về văn hóa

Thấm nhuần sâu sắc chủ nghĩa Mác - Lênin, tinh hoa văn hóa thế giới và các giá trị văn hóa dân tộc, tầm mình trong hoạt động thực tiễn phong phú của Nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ ý nghĩa lớn lao và vị trí đặc biệt quan trọng của văn hóa. Tháng 9/1943, khi còn ở trong nhà tù của Tưởng Giới Thạch, Người viết: “Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hàng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa. Văn hóa là sự tổng hợp mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn”².

Khái niệm văn hóa mà Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra đã khái quát nội dung rộng nhất của phạm trù văn hóa, bao hàm các hoạt động vật chất và tinh thần của con người cùng với các giá trị mà con người sáng tạo ra nhằm đáp ứng lẽ sinh tồn, đồng thời cũng là mục đích sống của loài người, là nguồn gốc, động lực sâu xa của văn hóa. Điểm đặc sắc và độc đáo trong định nghĩa này là Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh đến một vấn đề rất quan trọng: Phương thức sử dụng các kết quả của sự sáng tạo. Đây chính là thước đo trình độ văn hóa của con người. Nếu phương thức sử dụng đúng, nó sẽ nhân đạo hóa đời sống xã hội.

Cống hiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong phát triển, nâng tầm văn hóa Việt Nam còn thể hiện trong việc đưa ra 5 định hướng lớn để xây dựng nền văn hóa dân tộc:

- “1- Xây dựng tâm lý: Tinh thần độc lập tự cường.*
- 2- Xây dựng luân lý: Biết hy sinh mình, làm lợi cho quần chúng.*
- 3- Xây dựng xã hội: Mọi sự nghiệp có liên quan đến phúc lợi của nhân dân trong xã hội.*
- 4- Xây dựng chính trị: Dân quyền.*

² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2011, t.3, tr. 458.

5- Xây dựng kinh tế”³.

1.2. Văn hóa là mục tiêu, động lực của sự phát triển

Năm 1945, Cách mạng Tháng Tám thành công. Trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ ngày 03/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu lên 6 nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, trong đó có 2 nhiệm vụ cấp bách thuộc về văn hóa: Một là, cùng với diệt giặc đói phải diệt giặc dốt. Hai là, phải giáo dục tinh thần cho Nhân dân. Người khẳng định: “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”. Trong bộn bề công việc của Nhà nước chống lại giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm, dưới sự chỉ đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ nhất khai mạc ngày 24/11/1946 tại Nhà hát Lớn thành phố Hà Nội. Trong diễn văn khai mạc, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Nền văn hóa mới của nước nhà lấy hạnh phúc của đồng bào, của dân tộc làm cơ sở”; “Văn hóa liên lạc mật thiết với chính trị”. “Phải làm thế nào cho văn hóa vào sâu trong tâm lý của quốc dân”. “Văn hóa phải làm thế nào cho ai cũng có lý tưởng tự chủ, độc lập, tự do”; phải làm thế nào cho mỗi người dân Việt Nam, từ già đến trẻ, cả đàn ông và đàn bà ai cũng hiểu nhiệm vụ của mình và biết hạnh phúc của mình nên được hưởng. “Số phận dân ta là ở trong tay dân ta”. Người nêu một chân lý “*Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi*”... “*Phải đem văn hóa lãnh đạo quốc dân để thực hiện độc lập, tự cường, tự chủ*”. Người nhấn mạnh: “*Trong công cuộc kiến thiết nước nhà có bốn vấn đề cùng phải chú ý đến, cùng phải coi trọng ngang nhau: chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa*”⁴.

Trên cơ sở phân tích mối quan hệ biện chứng giữa văn hóa và cơ sở hạ tầng, văn hóa với kinh tế, chính trị, xã hội. Người nói: Văn hóa là một kiến trúc thượng tầng; những cơ sở hạ tầng của xã hội có kiến thiết rồi, văn hóa mới kiến thiết được và đủ điều kiện phát triển; có thực mới vực được đạo; xã hội thế nào văn hóa thế ấy. Nhưng mặt khác, đến lượt mình, văn hóa là động lực của sự phát triển xã hội, phát triển kinh tế.

Văn hóa mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập ở đây là văn hóa theo nghĩa rộng. Đó là sự hiểu biết và trí tuệ của con người và do con người tích lũy được, cùng tâm hồn cao thượng, đạo lý tốt đẹp trong mối quan hệ của con người với đồng loại, với xã hội và tự nhiên, được xây dựng, bồi đắp nên trong suốt chiều dài lịch sử; nó làm nên một nền tảng tinh thần của một xã hội, giữ một vai trò cực kỳ quan trọng, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội.

Theo quan điểm Chủ tịch Hồ Chí Minh, văn hóa là mục tiêu - nhìn một cách tổng quát - là quyền sống, quyền sung sướng, quyền tự do, quyền mưu cầu hạnh phúc; là khát vọng của Nhân dân về các giá trị chân, thiện, mỹ. Đó là một xã hội dân là chủ và dân làm chủ, công bằng, văn minh, ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành; một xã hội mà đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân luôn được quan tâm và không ngừng nâng cao, con người có điều kiện phát triển toàn diện.

Di sản Hồ Chí Minh cho ta một nhìn nhận về động lực phát triển đất nước, bao gồm động lực vật chất và động lực tinh thần; động lực cộng đồng và cá nhân; nội

³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.3, tr.458.

⁴ Hồ Chí Minh, Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần I, 1946.

lực và ngoại lực. Tất cả quy tụ ở con người và đều có thể xem xét dưới góc độ văn hóa. Tức là sự trau dồi nhân cách, tu dưỡng bản thân theo đúng nghĩa gốc của từ culture mà Chủ tịch Hồ Chí Minh nói đến với nghĩa “trồng người”. Trau dồi nhân cách có nghĩa là mang trong lòng một ham muốn, ham muốn tốt bậc vì nước, vì dân. Ham muốn đó tạo nên ở con người một sức lôi cuốn mạnh mẽ phá vỡ mọi giới hạn, lật đổ mọi quyền lực, đánh bại mọi kẻ thù. Tuy nhiên, nếu tiếp cận các lĩnh vực văn hóa cụ thể trong tư tưởng Hồ Chí Minh, động lực có thể nhận thức ở các phương diện sau:

Văn hóa chính trị là một trong những động lực có ý nghĩa soi đường cho quốc dân đi, lãnh đạo quốc dân để thực hiện độc lập, tự cường, tự chủ.

Văn hóa văn nghệ góp phần nâng cao lòng yêu nước, lý tưởng, tình cảm cách mạng, sự lạc quan, ý chí, quyết tâm và niềm tin vào thắng lợi cuối cùng của cách mạng.

Văn hóa giáo dục giúp con người hiểu biết quy luật phát triển của xã hội, đào tạo con người mới, cán bộ mới.

Văn hóa đạo đức, lối sống nâng cao phẩm giá, phong cách lành mạnh cho con người, hướng con người vươn tới các giá trị “chân, thiện, mỹ”.

Văn hóa pháp luật đảm bảo dân chủ, trật tự, kỷ cương, phép nước.

Với tư cách là mục tiêu, động lực của sự phát triển, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra nhiệm vụ của văn hóa: “Phải làm thế nào cho văn hóa vào sâu trong tâm lý của quốc dân, nghĩa là văn hóa phải sửa được tham nhũng, được lười biếng, phù hoa, xa xỉ... văn hóa phải làm thế nào cho ai cũng có lý tưởng tự chủ, độc lập, tự do... làm thế nào cho quốc dân có tinh thần vì nước quên mình, vì lợi ích chung mà quên lợi ích riêng mình”⁵.

1.3. Văn hóa góp phần khẳng định bản sắc dân tộc gắn liền với tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại

Trong quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc, ngay từ rất sớm, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận thức được vai trò quan trọng của văn hóa đối với công cuộc xây dựng và kiến thiết nước nhà. Người chỉ rõ: “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”. Vì vậy, ngay trong lúc bộn bề của những công việc cấp bách trong những ngày đầu thành lập nước, Người vẫn chú trọng xây dựng một nền văn hóa mới, có nội dung cách mạng, vì hạnh phúc của Nhân dân.

Trước hết, nền văn hóa mới mà Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương xây dựng là nền văn hóa có tính chất dân tộc. Đó là nền văn hóa gắn liền với dân tộc, có gốc rễ từ dân tộc, mang tâm hồn dân tộc và là diện mạo của dân tộc. Hay nói cách khác, bản sắc dân tộc thể hiện ở nền văn hóa dân tộc. Bản sắc dân tộc bao gồm những giá trị bền vững, những tinh hoa của cộng đồng các dân tộc Việt Nam được hun đúc nên qua hàng ngàn năm lịch sử. Đó là lòng yêu nước, thương nòi; tinh thần độc lập, tự cường, tự tôn dân tộc; tinh thần đoàn kết, ý thức cộng đồng gắn kết cá nhân, gia đình, làng xã, Tổ quốc; lòng nhân ái, khoan dung, trọng nghĩa tình đạo lý; đức tính cần cù, sáng tạo trong lao động; dũng cảm, thông minh trong chiến đấu; sự tinh tế trong ứng xử, giản dị trong lối sống; tình nghĩa thủy chung với người thân, bạn bè... Về hình thức, bản sắc văn hóa dân tộc biểu hiện ở ngôn ngữ, phong tục, tập quán, lễ hội, truyền thống, cách cảm nhận và suy nghĩ, v.v..

⁵ Hồ Chí Minh: *Về văn hoá*, Bảo tàng Hồ Chí Minh xuất bản, H. 1997, tr.319-320.

Bản sắc văn hóa dân tộc chứa đựng giá trị to lớn và có ý nghĩa quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nó phản ánh những nét độc đáo, đặc tính của dân tộc; là ngọn nguồn đi tới chủ nghĩa Mác - Lênin. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, âm nhạc dân tộc ta rất độc đáo. Bác đã đi nhiều nơi trên thế giới, nhưng Bác vẫn nhớ những câu hát của dân ta. Ta có nhiều câu hát dân ta hay lắm. Bây giờ phải khai thác và phát triển nó lên. Người nhấn mạnh: *“Những người cộng sản rất quý trọng cổ điển. Có nhiều dòng suối tiến bộ chảy từ ngọn nguồn cổ điển đó. Càng thấm nhuần chủ nghĩa Mác - Lênin, càng phải coi trọng truyền thống tốt đẹp của cha ông”*⁶.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, tiếp biến văn hóa là một quy luật, *“văn hóa Việt Nam ảnh hưởng lẫn nhau của văn hóa Đông phương và Tây phương chung đúc lại... Tây phương hay Đông phương có cái gì tốt ta học lấy để tạo ra nền văn hóa Việt Nam”*⁷. Vì vậy, cùng với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, Người luôn chú trọng chất lượng tinh hoa văn hóa nhân loại để làm giàu cho văn hóa Việt Nam, xây dựng văn hóa Việt Nam hợp với tinh thần dân chủ. Trao đổi với một nhà báo Liên Xô, Người nhấn mạnh: *“Các bạn chớ hiểu là tôi cho rằng chúng tôi cần dứt bỏ văn hóa nào đó, dù là văn hóa Pháp đi nữa. Ngược lại, tôi muốn nói điều khác. Nói đến việc mở rộng kiến thức của mình về văn hóa thế giới, mà đặc biệt hiện nay là văn hóa xôviết - chúng tôi thiếu - nhưng đồng thời tránh nguy cơ trở thành kẻ bắt chước... Văn hóa của các dân tộc khác cần phải được nghiên cứu toàn diện, chỉ có trong trường hợp đó mới có thể được nhiều hơn cho văn hóa của chính mình”*⁸.

Tính dân tộc và tính nhân loại trong tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới tác động vào nhau một cách biện chứng. Theo Người, tính dân tộc càng sâu sắc, hoàn hảo bao nhiêu, càng có lợi cho tiếp nhận văn hóa nhân loại bấy nhiêu. Ngược lại, những cái mới, cái tiến bộ của văn hóa nhân loại, đặc biệt là chủ nghĩa Mác - Lênin, sẽ giúp chúng ta có quan điểm dân tộc đúng đắn và khai thác đúng hướng chiều sâu di sản văn hóa dân tộc, làm cho văn hóa dân tộc ngày càng phong phú.

Nghị quyết của UNESCO vinh danh Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: *“Những đóng góp quan trọng và nhiều mặt của Chủ tịch Hồ Chí Minh trên các lĩnh vực văn hóa, giáo dục và nghệ thuật chính là sự kết tinh của truyền thống văn hóa hàng ngàn năm của dân tộc Việt Nam, và những tư tưởng của Người là hiện thân của những khát vọng của các dân tộc mong muốn được khẳng định bản sắc văn hóa của mình và mong muốn tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau giữa các dân tộc”*⁹.

1.4. Văn hóa là một mặt trận, người hoạt động văn hóa là chiến sĩ trên mặt trận ấy

Đây là một luận đề văn hóa Việt Nam độc đáo của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trước hết, cần nhấn mạnh tầm quan trọng và vai trò độc lập của văn hóa với tư cách là một mặt trận như các mặt trận chính trị, kinh tế, quân sự. Nhưng mặt khác phải thấy quan hệ và sự tác động lẫn nhau giữa các “mặt trận”. Mọi quan hệ giữa văn hóa, văn nghệ với kinh tế và chính trị được Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định: “Văn hóa, nghệ thuật cũng như mọi hoạt động khác, không thể đứng ngoài, mà phải ở

⁶ Bác Hồ với nghệ sĩ, Nxb Tác phẩm mới, H.1985, tr.335.

⁷ Hồ Chí Minh: *Về văn hóa*, Bảo tàng Hồ Chí Minh xuất bản, H.1997, tr.350.

⁸ Hồ Chí Minh: *Văn hóa nghệ thuật cũng là mặt trận*, Nxb Văn học, H.1981, tr.516-517.

⁹ *Giáo trình cao cấp lý luận chính trị*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội, 2014, t.4, tr.151.

trong kinh tế và chính trị”¹⁰. Ý nghĩa và bản chất của mặt trận văn hóa và chiến sĩ văn hóa chính là ở chỗ đó. Nghĩa là, cũng như các chiến sĩ khác, chiến sĩ nghệ thuật có nhiệm vụ nhất định, tức là phụng sự kháng chiến, phụng sự Tổ quốc, phụng sự Nhân dân, trước hết là công, nông, binh.

Nhân Triển lãm hội họa (năm 1951), trong thư gửi các họa sỹ, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: *“Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận. Anh chị em là chiến sĩ trên mặt trận ấy”*. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: *“Dân tộc bị áp bức, thì văn nghệ cũng mất tự do. Văn nghệ muốn tự do thì phải tham gia cách mạng”*. Người đánh giá cao vai trò xung kích của văn hóa, văn nghệ trong sứ mệnh giải phóng dân tộc. *“Văn hóa, nghệ thuật cũng như mọi hoạt động khác, không thể đứng ngoài mà phải ở trong kinh tế và chính trị”*, cần đoàn kết tập hợp đội ngũ trí thức, những nhà văn hóa và toàn quân, toàn dân phấn đấu cho sự nghiệp *“phò chính, trừ tà”*, góp phần quan trọng vào việc nhân đạo hóa con người, cổ vũ con người vươn tới chân, thiện, mỹ. Văn hóa phải *“gắn liền với lao động, sản xuất, văn hóa xa đời sống, xa lao động là văn hóa suông”*. Văn hóa phải thấu hiểu và đi sâu vào đời sống, *“bày tỏ được cái tinh thần anh dũng và kiên quyết của quân và dân ta, đồng thời để giúp phát triển và nâng cao tinh thần ấy”*.

Văn hóa là một mặt trận nên có tính chất phức tạp của mặt trận, và những người làm công tác trên mặt trận đó phải có những đức tính của người chiến sĩ như lập trường đúng, tư tưởng đúng, hiểu thấu, liên hệ và đi vào đời sống của Nhân dân để bày tỏ tinh thần kiên quyết và anh dũng của quân ta, đồng thời để giúp phát triển và nâng cao tinh thần ấy. Chiến sĩ văn hóa phải là những người dũng cảm, kiên cường để chống lại những thế lực phản văn hóa. *“Cây bút phục vụ chính nghĩa trong tay nhà văn chiến đấu có một lực lượng cực kỳ mạnh mẽ...”*¹¹.

1.5. Văn hóa phải phục vụ Nhân dân, quần chúng nhân dân phải được hưởng thụ các giá trị văn hóa

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, văn hóa phải phục vụ Nhân dân, lấy hạnh phúc của Nhân dân, của dân tộc làm mục tiêu. Độc lập, tự do phải đi đến ấm no, hạnh phúc và sự phát triển, tức văn hóa phải nhằm mục tiêu phục vụ và nâng cao đời sống con người. Sự phát triển của một quốc gia dân tộc quy cho cùng chính là sự phát triển kinh tế gắn liền với sự phát triển xã hội, được đo bằng hiệu quả xã hội, mà hiệu quả lớn nhất là mỗi thành viên cộng đồng có được cuộc sống đúng nghĩa, tức cuộc sống có văn hóa.

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: Không có Nhân dân thì không có Bác. Sự nghiệp cách mạng, sự nghiệp văn hóa của Người là sự nghiệp vì dân. Theo Người, suy nghĩ, hành động, sáng tác đều phải xuất phát từ cái tâm: Vì Nhân dân phục vụ. Những người làm công tác văn hóa muốn tìm thấy sự thay đổi, sự ham mê thật *“phải trở về với cuộc sống thực tại của con người”*, tức là nghệ thuật phải gần với cuộc sống. Năm 1946, trong khói lửa ác liệt của chiến tranh, Người đã kêu gọi: *“Tôi thiết tha mong muốn cho nền văn hóa mới nước nhà lấy hạnh phúc của đồng bào, của dân tộc làm cơ sở”*¹². Lợi ích của Nhân dân trở thành *“khuôn phép”* của công tác văn hóa: *“Chúng ta phải ghi tạc*

¹⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.246.

¹¹ Hồ Chí Minh: *Văn hoá nghệ thuật cũng là một mặt trận*, Nxb Văn học, H.1981, tr.356.

¹² *Bác Hồ với văn nghệ sỹ*, Nxb Tác phẩm mới, H.1985, tr.335.

vào đầu cái chân lý này: Dân rất tốt... Bất kỳ việc gì cũng vì lợi ích của nhân dân mà làm... Nói chuyện, tuyên truyền, khẩu hiệu, viết báo... của chúng ta đều phải lấy câu này làm khuôn phép: “Từ trong quần chúng mà ra. Về sâu trong quần chúng”¹³. Điều đó có nghĩa là cuộc sống cách mạng và sự sáng tạo của quần chúng nhân dân luôn là nguồn nhựa sống, là máu, thịt của nền văn hóa mới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu văn hóa phải thấm nhuần quan điểm Nhân dân, vì Nhân dân phục vụ và phát huy sức mạnh của toàn dân làm văn hóa. Người căn dặn anh chị em làm văn nghệ phải đi sâu vào thực tế cuộc sống, hiểu được tư tưởng, tình cảm, tâm lý, yêu cầu của Nhân dân, từ đó phục vụ Nhân dân một cách tốt nhất. Người yêu cầu phải học cách nói, tiếng nói của quần chúng; “khi viết, khi nói phải làm sao cho quần chúng đều hiểu, đều tin, đều quyết tâm theo lời kêu gọi của mình. Bao giờ cũng phải tự hỏi: *“Ta viết cho ai xem? Nói cho ai nghe?”*, *“Nếu các bạn viết mà quần chúng hiểu, quần chúng ham đọc, quần chúng khen hay, thế là các bạn tiến bộ. Trái lại, các bạn chưa thành công”*.

Để văn hóa thực sự phục vụ quần chúng nhân dân, ngoài việc đi vào quần chúng cổ động, biểu dương sự nghiệp cách mạng của Nhân dân, anh chị em văn hóa và trí thức còn phải đánh giá, nhìn nhận đúng Nhân dân. Theo Người, quần chúng là những người không phải chỉ sáng tạo ra của cải vật chất cho xã hội mà còn là những người sáng tác nữa. Tục ngữ, vè, ca dao... là “những hòn ngọc quý”, vừa rất hay, lại rất ngắn chứ không “trường thiên đại hải”, dây cà ra dây muống. Quần chúng còn là đối tượng phản ánh. Người khẳng định: “Chỉ có nhân dân mới nuôi dưỡng cho sáng tác của nhà văn bằng những nguồn nhựa sống. Còn nếu nhà văn quên điều đó - nhân dân cũng sẽ quên anh ta”¹⁴. Quần chúng còn là những người kiểm nghiệm sản phẩm. Vì vậy, viết xong đọc đi, sửa lại bốn, năm lần chưa đủ, mà “phải nhờ một số đồng chí công, nông, binh đọc lại. Chỗ nào ngúc ngoắc, chữ nào khó hiểu, họ nói ra cho thì phải sửa lại”¹⁵. Cuối cùng phải thấy rằng, đồng bào đang chờ đợi và phải được hưởng thụ các sản phẩm văn hóa.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng con người mới

Trong cách nhìn bao quát của Chủ tịch Hồ Chí Minh về văn hóa, Người đặc biệt coi trọng việc xây dựng những con người Việt Nam có văn hóa, nền văn hóa của mỗi dân tộc đó xây dựng nên. Vì vậy không thể tách rời việc xây dựng nền văn hóa với việc hình thành những con người mang bản chất, đặc tính của nền văn hóa ấy.

2.1. Quan niệm về con người

Theo quan điểm Chủ tịch Hồ Chí Minh, con người là một chỉnh thể thống nhất về trí lực, tâm lực, thể lực, vừa tồn tại tư cách cá nhân, vừa là thành viên của gia đình và của cộng đồng, có cuộc sống tập thể và cuộc sống cá nhân hài hòa, phong phú. Trong mỗi con người đều có tính tốt và tính xấu. Người giải thích: “Chữ người, nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bầu bạn. Nghĩa rộng là đồng bào cả nước. Rộng nữa là cả loài người”. Con người có tính chất xã hội, là con người xã hội, thành viên của một cộng đồng xã hội.

¹³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.288.

¹⁴ *Bác Hồ với văn nghệ sĩ*, Nxb Tác phẩm mới, H.1985, tr.348.

¹⁵ Hồ Chí Minh: *Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận*, tr.365.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng cho ta hiểu biết về yếu tố sinh vật của con người. Theo Người, “dân dĩ thực vi tiên”; “dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ”. Vì vậy, mọi đường lối, chủ trương, chính sách, nhiệm vụ phải thực hiện ngay làm cho dân có ăn, có mặc, có chỗ ở, có học hành. Đem lại lợi ích cho con người chính là tạo ra động lực vô cùng lớn lao cho sự nghiệp chung, vì nếu như những nhu cầu, lợi ích của mỗi cá nhân không được quan tâm thỏa đáng thì tính tích cực của họ sẽ không thể phát huy được. Trong khi phê phán một cách nghiêm khắc chủ nghĩa cá nhân, Người viết: “Đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không phải là “giày xéo lên lợi ích cá nhân”. Mỗi người đều có tính cách riêng, sở trường riêng, đời sống riêng của bản thân và của gia đình mình”.

2.2. Xây dựng con người mới - vấn đề có ý nghĩa chiến lược

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, con người là vốn quý nhất, động lực, nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng. Suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, từ khi ra đi tìm đường cứu nước đến lời Di chúc cuối cùng, lúc là thầy giáo, khi là nhà báo, nhà văn, là Chủ tịch nước... Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn coi các vấn đề của con người, các công việc của con người, sự nghiệp trồng người là mục tiêu, là mối quan tâm thường trực, là trách nhiệm vẻ vang của mình. Trong hàng ngàn bài viết và lời nói của mình, từ lá thư đầu tiên gửi cụ Phan Chu Trinh năm 1913, đến lời Di chúc cuối cùng, vấn đề tha thiết nhất và thống thiết nhất ở Chủ tịch Hồ Chí Minh là các vấn đề của con người. Mong muốn cháy bỏng trong suốt cuộc đời hoạt động của Người là làm sao Nhân dân ta, những người cùng khổ, trẻ em, thanh niên, phụ nữ, người già cả đều vui vẻ khoẻ mạnh, ai cũng có cơm ăn, có áo mặc, được học hành, và sống trong hòa bình, tình hữu nghị, sự yêu thương, niềm hạnh phúc và đều được phát triển toàn diện về đức, trí, thể, mỹ.

Với triết lý nhân văn hành động, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: Nghĩ cho cùng, mọi vấn đề... là vấn đề ở đời và làm người. Ở đời và làm người phải yêu nước thương dân, thương nhân loại đau khổ bị áp bức, “Nhân dân ta từ lâu đã sống với nhau có tình có nghĩa”¹⁶.

Trong Di chúc thiêng liêng, Người căn dặn: Đầu tiên là vấn đề con người. Rõ ràng, đối tượng trung tâm trong sự nghiệp xây dựng nền văn hóa mới là xây dựng con người mới. Con người mới ở đây là mỗi một con người Việt Nam, là con người trong gia đình, trong xã hội, là người công dân của nước nhà, người đảng viên, người cán bộ của Đảng và Nhà nước, nói rộng ra là con người trên cả hành tinh của chúng ta. Cho nên, chiến lược con người là chiến lược số một.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi các vấn đề về con người, về giải phóng con người và về sự nghiệp trồng người là mục tiêu, là trách nhiệm vẻ vang, cao cả nhất trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình. Vì vậy, để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, Người yêu cầu phải tích cực, chủ động xây dựng con người mới phát triển toàn diện. “Muốn có chủ nghĩa xã hội thì trước hết phải xây dựng những con người xã hội chủ nghĩa”¹⁷. Người coi việc xây dựng con người xã hội chủ nghĩa là một nhiệm vụ chiến lược lâu dài, gian khổ, đầy chông gai nhưng cũng hết sức vẻ vang và tự hào. Người nói: “Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm

¹⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.668.

¹⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.68.

năm thì phải trồng người. Chúng ta phải đào tạo ra những công dân tốt và cán bộ tốt cho nước nhà”¹⁸. Trước khi qua đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn trăn trở với chiến lược trồng người: “Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, không phải mọi con người đều trở thành động lực mà phải là những con người được giác ngộ và tổ chức. Họ phải có trí tuệ và bản lĩnh, văn hóa, đạo đức, được nuôi dưỡng trên nền tảng truyền thống lịch sử và văn hóa hàng ngàn năm của dân tộc Việt Nam.

2.3. Tiêu chuẩn con người mới

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, người ta mới sinh ra đều tốt cả, nhưng về sau do ảnh hưởng của bố mẹ, bạn bè, xã hội mà dần dần mỗi người một khác. Đồng thời, ngay trong “mỗi con người đều có thiện và ác ở trong lòng”¹⁹; mỗi xã hội đều có thước đo cái thiện, cái ác của nó. Vì lẽ đó, khi kiến tạo một xã hội mới, trước hết phải tích cực, chủ động xây dựng những con người, những nhân cách cho xã hội đó. Vì vậy: “Ta phải biết làm cho phần tốt ở trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa xuân và phần xấu bị mất dần đi... Đối với những người có thói hư tật xấu, trừ hạng người phản bội lại Tổ quốc và nhân dân, ta cũng phải giúp họ tiến bộ bằng cách làm cho cái phần thiện trong con người nảy nở để đẩy lùi phần ác, chứ không phải đập cho tơi bời”²⁰.

Con người xã hội chủ nghĩa vừa là sản phẩm sinh thành của quá trình phát triển xã hội mới, vừa là kết quả của hoạt động tích cực, chủ động của hàng triệu người trong xã hội. Con người xã hội chủ nghĩa là những con người có các phẩm chất rất mới mà xã hội cũ không có. Đó là những con người được hình thành không chỉ gắn với tiến trình cách mạng của Nhân dân ta, mà nó còn phải đại diện cho các giá trị đạo đức mới, lý tưởng xã hội mới. Đó là những con người kiên quyết chống áp bức và bóc lột; coi lao động là nguồn sống, là trách nhiệm, là vinh dự, là nguồn tạo ra hạnh phúc. Đó là những con người yêu nước sâu sắc kết hợp với yêu đồng loại, yêu những người lao động và nghèo khổ trên thế giới.

Con người mà Chủ tịch Hồ Chí Minh hướng đến xây dựng, trước hết, là con người có lý tưởng sống cao đẹp, sống vì mọi người và có tinh thần đấu tranh vì sự nghiệp giải phóng con người và xã hội loài người, đó là con người “hồng thắm”; thứ hai, là con người có đạo đức trung thực, thẳng thắn, liêm khiết, khiêm tốn, dũng cảm, đó là con người “có đức”. Để những con người “hồng thắm” và “có đức” này mang lại lợi ích cho mình và cho xã hội thì cần phải có sự hiểu biết, năng lực chuyên môn và thể hiện ở hành động, hiệu quả trong lao động cần cù sáng tạo, đó là con người “chuyên sâu” và “có tài”. Theo Người, “hồng thắm” và “chuyên sâu”, “có đức” và “có tài” phải được kết hợp chặt chẽ với nhau, quan hệ mật thiết với nhau. Người chỉ rõ: “Có tài phải có đức, có tài không có đức, tham ô hủ hóa có hại cho nhà nước. Có đức không có tài, không giúp ích gì được ai”²¹.

Như vậy, giữa “đức” với “tài”, “hồng” với “chuyên” trong tư tưởng Hồ Chí Minh phải gắn bó, kết hợp chặt chẽ nhau, bổ trợ nhau, hòa quyện với nhau, là cơ sở,

¹⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.11, tr.528.

¹⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.672.

²⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.672.

²¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.10, tr.345.

điều kiện, tiền đề của nhau, thúc đẩy lẫn nhau, làm nên sự hoàn thiện trong nhân cách con người. Những con người hồng thắm, chuyên sâu, có đức, có tài, đó là những con người biết kết hợp hài hòa lợi ích cá nhân và lợi ích xã hội. Những con người như vậy không phải tự nhiên có, mà là sản phẩm của một quá trình giáo dục, đào tạo và rèn luyện lâu dài, công phu.

2.4. Nhân cách văn hóa của người cán bộ, đảng viên

Xây dựng con người mới trước hết cần tạo cho họ một nền tảng văn hóa mới vững chắc, nhất là đối với người cán bộ, đảng viên. Tháng 7/1956, phát biểu tại lớp giáo viên và Hội nghị sư phạm, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: Dân tộc ta, nước ta đang khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa mà “muốn khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa thì cần cán bộ rất nhiều... Vậy ta phải đào tạo cán bộ, cán bộ phải có văn hóa làm gốc”²².

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân cách văn hóa của người cán bộ, đảng viên và những người lãnh đạo cách mạng phải gắn bó với Nhân dân, vừa phải làm gương mẫu cho Nhân dân noi theo. Điều cốt lõi của nhân cách văn hóa của người cách mạng là “Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất”²³. Người yêu cầu đội ngũ cán bộ, đảng viên và các nhà lãnh đạo cách mạng của Đảng phải “ra sức làm việc cho Đảng, giữ vững kỷ luật của Đảng, thực hiện tốt đường lối chính trị của Đảng. Đặt lợi ích của Đảng và của Nhân dân lao động lên trên lợi ích của cá nhân mình. Hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc. Ra sức học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, luôn luôn dùng tự phê bình và phê bình để nâng cao tư tưởng và cải tiến công tác của mình và cùng đồng chí mình tiến bộ”²⁴.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặc biệt nhấn mạnh đến việc rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cách mạng như là phẩm chất cốt lõi của nhân cách văn hóa ở cán bộ, đảng viên và các nhà lãnh đạo cách mạng. Theo người, đạo đức cách mạng có thể tóm tắt là:

“Nhận rõ phải, trái, giữ vững lập trường.

Tận trung với nước, tận hiếu với dân”²⁵.

Như vậy, nhân cách văn hóa của người cán bộ, đảng viên và cán bộ lãnh đạo cách mạng của Đảng phải được nuôi dưỡng trong nguồn sữa của Nhân dân và phải tỏa sáng trong Nhân dân. Nếu tách rời mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo với Nhân dân thì không thể xây dựng được nhân cách văn hóa của họ.

Để giúp cán bộ, đảng viên và cán bộ lãnh đạo hoàn thiện được nhân cách văn hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên nhấn mạnh đến công tác chỉnh đốn Đảng. Tổ chức Đảng có vai trò đặc biệt trong việc rèn luyện, giáo dục, xây dựng nhân cách văn hóa cho từng cán bộ, đảng viên. Người yêu cầu:

“- Chỉnh Đảng phải làm từng bước, phải có trọng tâm.

- Chỉnh huấn cán bộ trước rồi mới chỉnh đốn chi bộ.

- Chỉnh huấn tư tưởng trước rồi mới chỉnh đốn tổ chức.

²² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 10, tr.388.

²³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 11, tr. 603.

²⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 11, tr. 603.

²⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 9, tr. 354.

- Chính huấn cán bộ cao cấp phải do Trung ương trực tiếp lãnh đạo vì đó là mấu chốt của việc chỉnh đốn toàn Đảng”²⁶.

Tư tưởng nhất quán, xuyên suốt của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong quá trình xây dựng Đảng: “Là một Đảng lãnh đạo, Đảng ta cần phải mạnh mẽ, trong sạch, kiểu mẫu”²⁷. Vì vậy, sự gương mẫu của từng cán bộ, đảng viên là điều kiện hàng đầu để tạo nên sự gương mẫu của toàn Đảng.

Nhân cách văn hóa của mỗi cán bộ, đảng viên và đội ngũ cán bộ lãnh đạo cách mạng của Đảng không chỉ được thể hiện ở sự phấn đấu tận tâm, tận lực của họ vì lợi ích của Nhân dân, ở tinh thần gương mẫu đi đầu của họ mà còn thể hiện ở thái độ và hành động của họ trong việc đấu tranh chống các căn bệnh nảy sinh làm tổn hại đến lợi ích của Đảng, của Nhân dân. Đặc biệt là các bệnh tham ô, lãng phí và quan liêu. Theo Người: “Tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu là kẻ thù của nhân dân”²⁸. Người chỉ rõ: “Kẻ thù khá nguy hiểm vì nó không mang gươm mang súng, mà nó nằm trong các tổ chức của ta, để làm hỏng công việc của ta”²⁹.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chú trọng xây dựng tiêu chuẩn nhân cách văn hóa của người cán bộ, đảng viên và người lãnh đạo cách mạng. Người thường xuyên giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên thực hiện các tiêu chuẩn sau:

1. Suốt đời kiên quyết phấn đấu cho chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản.
2. Rèn luyện tư tưởng vô sản, sửa chữa tư tưởng sai lầm. Kiên quyết đứng trên lập trường của giai cấp công nhân, không đứng chân trong chân ngoài.
3. Đặt lợi ích của Đảng lên trên hết, trước hết. Biết đem lợi ích riêng của cá nhân phục tùng lợi ích chung của cách mạng.
4. Tuyệt đối chấp hành nghị quyết và kỷ luật của Đảng.
5. Liên hệ chặt chẽ với quần chúng.
6. Luôn luôn cố gắng học tập, thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình đồng chí mình.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, một người cán bộ, đảng viên có nhân cách văn hóa là người phải luôn luôn phấn đấu để hoàn thiện không ngừng. Người chỉ rõ: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”³⁰.

2.5. Xây dựng con người là cả “công trình” khoa học

Thực tiễn chứng minh, văn hóa, chính trị, cách mạng, đạo đức... thống nhất, hòa quyện với nhau từ chính mục đích sống và lý tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Người tâm niệm: “Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”³¹. Đó là lý tưởng chính trị, tư tưởng đạo

²⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 7, tr. 398.

²⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 7, tr. 415.

²⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 7, tr. 357.

²⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 7, tr. 357.

³⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 15, tr.672.

³¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 15, tr.627.

đức và lý tưởng nhân văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đồng thời, đây cũng là cách nhìn có văn hóa của Người đối với con người. Nói cách khác, văn hóa Hồ Chí Minh chính là văn hóa gắn liền với con người, gắn liền với sự phát triển xã hội nhằm giải phóng con người.

Chủ tịch Hồ Chí Minh dùng các thuật ngữ người cách mạng, người chiến sĩ, con người mới, con người xã hội chủ nghĩa trong các giai đoạn lịch sử cụ thể và cũng đã nêu ra những tiêu chuẩn cho từng cộng đồng người khác nhau với những yêu cầu về đức, trí, thể, mỹ nhất định. Song bao trùm và chính xác vẫn là con người cách mạng. Bởi phạm trù cách mạng trong tư tưởng Hồ Chí Minh rất xúc tích, hàm chứa tính lý luận cao. “Cách mạng là phá cái cũ đổi ra cái mới, phá cái xấu đổi ra cái tốt”. Người cách mạng cũng bao hàm ý nghĩa đó. Người cách mạng luôn biết làm cho mình mới hơn, tốt hơn chứ không phải là chủ thể hành động phá cái xấu, cái cũ.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, mỗi người đều có phần thiện, phần ác, có mặt mới, mặt cũ. Vấn đề ở chỗ mặt nào nhiều hơn và mỗi người phải phấn đấu sao cho những cái mới ngày càng nhiều, những cái cũ ngày càng ít. Quá trình hình thành con người mới là quá trình đấu tranh để xóa bỏ cái cũ, xây dựng cái mới từ thấp đến cao, từ chỗ chưa hoàn thiện đến hoàn thiện. Đó cũng là cả quá trình nâng cao không ngừng và không có giới hạn cuối cùng cho sự vươn lên của mỗi người.

Xây dựng con người mới là công việc không đơn giản, nhiều khó khăn hơn bất kỳ công việc nào, không thể một sớm một chiều mà thành công được. Xây dựng con người là cả một “công trình” khoa học. Trước hết, đây là quá trình con người tự xây dựng mình là chính, không chỉ về mặt thể lực mà cả đời sống vật chất và tinh thần trong sự phong phú đa dạng của nó. Mặt khác, trong quá trình xây dựng con người mới thì bản thân con người vẫn phải tiến hành mọi hoạt động của mình, vẫn phải đi qua mọi thời kỳ sống của cuộc sống con người và đứng trước những đòi hỏi, yêu cầu luôn đổi mới của xã hội. Hơn nữa, để xây dựng được con người mới không phải chỉ giải quyết những vấn đề trực tiếp của con người mà còn phải giải quyết hàng loạt vấn đề của đất nước, của xã hội thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau.

Phần thứ hai
HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC,
PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH TRONG XÂY DỰNG VĂN HÓA,
CON NGƯỜI AN GIANG HIỆN NAY

1. Thực trạng xây dựng văn hóa, con người An Giang

1.1. Khái quát đặc điểm văn hóa, con người An Giang

An Giang tọa lạc ở vị trí địa lý tương đối đặc biệt, ở địa đầu biên giới Tây Nam của Tổ quốc, có vị trí địa chính trị, địa kinh tế, văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh quan trọng. Diện tích tự nhiên của tỉnh 3.536 km², dân số gần 2 triệu người, đông nhất khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và thứ 8 của cả nước.

An Giang có những đặc trưng riêng biệt, vừa có đồng bằng, rừng núi, tài nguyên khoáng sản, những di tích lịch sử lâu đời mang dấu ấn của một nền văn hóa lúa nước cổ xưa. An Giang còn là nơi có nhiều cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp, sông nước mênh mông, ruộng đồng bát ngát, núi non kỳ vĩ, rừng tràm xanh ngắt và từ lâu đã là một xứ sở trù phú về nông nghiệp và thủy sản... Bức tranh sơn thủy ấy tạo nên cảnh thiên nhiên kỳ vĩ, hội tụ trong không gian văn hóa độc đáo. Thiên nhiên và con người ở An Giang không chỉ mang những nét đặc trưng của miền Tây Nam Bộ mà còn có những vẻ đẹp riêng biệt của mình. Tất cả đã hội tụ ở An Giang, tạo nên một mảnh đất bình dị, đơn sơ và mộc mạc không lẫn với bất kỳ nơi đâu.

An Giang là tỉnh đa dân tộc, đa tôn giáo, nơi khởi nguồn của Phật giáo Hòa Hảo, Bửu Sơn Kỳ Hương và Phật giáo Tứ Ân Hiếu Nghĩa. Các dân tộc Kinh, Hoa, Chăm, Khmer cùng chung sống hòa thuận lâu đời, từ đó hình thành những giá trị văn hóa phong phú, với nhiều lễ hội dân gian, các làng nghề truyền thống và các công trình kiến trúc độc đáo. Tính đa dạng về văn hóa là một trong những thế mạnh của hệ giá trị sinh thái nhân văn, tạo nên nét đẹp rất riêng của nền văn hóa tâm linh địa phương và của từng dân tộc tại An Giang. Toàn tỉnh hiện có 88 di tích được xếp hạng, trong đó có 02 di tích cấp quốc gia đặc biệt (Khu lưu niệm Chủ tịch Tôn Đức Thắng và Khu Di tích khảo cổ Óc Eo), 28 di tích cấp quốc gia và 58 di tích cấp tỉnh.

An Giang còn là địa phương có bề dày lịch sử, giàu truyền thống yêu nước và cách mạng, là vùng đất địa linh, nhân kiệt, quê hương của Chủ tịch Tôn Đức Thắng - Nhà lãnh đạo mẫu mực, người cộng sản kiên trung, người bạn thân thiết của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tấm gương đạo đức cách mạng sáng ngời - suốt đời phấn đấu, hy sinh vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng vẻ vang của mình, dù gặp muôn vàn gian nan, thử thách, Người vẫn luôn nêu cao tinh thần cách mạng, giữ trọn niềm tin tất thắng vào sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Suốt cả cuộc đời Người sống khiêm tốn, giản dị, nhân hậu, thủy chung, mẫu mực về đạo đức, cần, kiệm, liêm, chính, suốt đời phụng sự Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ Nhân dân. Tấm gương sáng của Chủ tịch Tôn Đức Thắng là hiện thân tiêu biểu cho tính cách, khí chất, phong thái và nét văn hóa đặc sắc của người Nam Bộ nói chung, tỉnh An Giang nói riêng: Luôn hào sảng, trọng nghĩa, bao dung độ lượng, hết lòng vì bạn bè, đồng chí, dũng cảm, mưu trí, vượt mọi khó khăn trở ngại vì nghĩa lớn. Di sản quý giá mà Chủ tịch Tôn Đức Thắng để lại cho Nhân dân Việt Nam nói

chung, nhân dân An Giang nói riêng là phẩm chất đạo đức cao đẹp của người chiến sĩ cộng sản; là sự hội tụ khí chất hào hiệp của người dân vùng sông nước Nam Bộ; là ý chí kiên cường và tài năng sáng tạo; là sự cảm thông, hòa đồng với đồng bào, đồng chí; là niềm tin sắt đá vào thắng lợi của cách mạng; dù khó khăn, gian khổ đến đâu cũng không dao động, hết lòng phục vụ Nhân dân. Đúng như cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng từng nhận xét: “Di sản quý nhất mà đồng chí Tôn Đức Thắng để lại cho Nhân dân là **chất NGƯỜI** Tôn Đức Thắng, sản phẩm tổng hợp của chất hào hiệp Nam Bộ, chất kiên cường và tài năng sáng tạo Việt Nam, chất tiên phong của giai cấp công nhân, chất cách mạng của người yêu nước, người cộng sản, chất nhân đạo của con người”. An Giang tự hào là quê hương đã sản sinh và nuôi dưỡng một con người bình dị mà vô cùng cao quý, một con người bình thường - vĩ đại.

1.2. Kết quả đạt được

Quán triệt và thực hiện những chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về xây dựng văn hóa, con người, đặc biệt là Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của BCHTW khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người trên địa bàn tỉnh An Giang đã có chuyển biến tích cực, đạt kết quả quan trọng.

Việc xây dựng văn hóa trong chính trị được triển khai gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với Nghị quyết trung ương 4 khóa XI, XII, XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Xây dựng văn hóa trong kinh tế bước đầu có chuyển biến về nhận thức và hành động.

Tỉnh ủy đã chỉ đạo các cấp ủy đảng quan tâm xây dựng và triển khai thực hiện những quy tắc ứng xử và phổ biến trong cộng đồng, xây dựng các chuẩn mực giá trị văn hóa và con người, tạo môi trường và điều kiện để phát triển nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật; đề cao tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc, lương tâm, trách nhiệm của mỗi người với bản thân mình, với gia đình, cộng đồng, xã hội và đất nước. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong việc xây dựng và phát huy các giá trị văn hóa, sức mạnh con người An Giang.

Công tác xây dựng văn hóa trong Đảng, trong cơ quan Nhà nước, Mặt trận các đoàn thể được triển khai thực hiện tốt. Ban Thường vụ Tỉnh ủy thường xuyên chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục, học tập chủ nghĩa yêu nước, truyền thống cách mạng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên.

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện và giám sát có hiệu quả, kịp thời các chủ trương, kế hoạch, các văn bản phát triển ngành Văn hóa, kịp thời nắm bắt tình hình, đề ra nhiều biện pháp tích cực trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị, các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch phục vụ các dịp lễ kỷ niệm lớn của đất nước và địa phương.

Ngành Giáo dục và Đào tạo tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, trong đó chú trọng việc giảng dạy và học tập đạo đức, giáo dục công dân trong

trường học. Coi trọng giáo dục đạo đức công dân, giáo dục truyền thống lịch sử trong cán bộ, đảng viên, hội viên các đoàn thể quần chúng.

Thường xuyên tuyên truyền, vận động Nhân dân phát huy truyền thống tương thân tương ái, hoạt động nhân đạo, tương trợ lẫn nhau, xây dựng tình làng nghĩa xóm, chăm lo đối tượng chính sách, gia đình thương binh liệt sĩ, mẹ Việt Nam anh hùng, hỗ trợ, giúp đỡ người trong khó khăn hoạn nạn, thiên tai, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đến trường.

Xây dựng môi trường văn hóa đạt được một số kết quả tích cực. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Cuộc vận động “Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, xây dựng nếp sống và văn hóa ứng xử nơi công cộng” có kết quả rõ rệt. Nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội có chuyển biến tích cực.

Các hoạt động văn hóa phục vụ đồng bào dân tộc thiểu số ngày càng được quan tâm, chú trọng, phục vụ tốt nhu cầu hưởng thụ của đồng bào các dân tộc, góp phần củng cố khối đại đoàn kết các dân tộc trên địa bàn tỉnh, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, giữ vững an ninh biên giới, lãnh thổ. Các lễ hội truyền thống được giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng của đồng bào dân tộc thiểu số, đồng thời phục vụ nhu cầu thưởng thức nghệ thuật, tìm hiểu văn hóa dân tộc cho mọi tầng lớp nhân dân, quảng bá hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch của cộng đồng người Khmer, người Chăm ở An Giang, góp phần tạo sự đoàn kết gắn bó giữa các dân tộc trong tỉnh.

Bản sắc, giá trị văn hóa, con người Việt Nam tiếp tục được kế thừa, phát huy cao độ khi đất nước gặp khó khăn, thử thách do thiên tai, dịch bệnh, nhất là đại dịch COVID-19 từ cuối năm 2019 đến nay.

1.3. Những khó khăn, hạn chế

Việc quán triệt và thực hiện đường lối, quan điểm, nghị quyết của Đảng về xây dựng văn hóa, con người có lúc, có nơi chưa đạt yêu cầu đề ra. Cấp ủy ở không ít nơi chưa thực sự quan tâm đầy đủ đến các chủ trương, đường lối, quan điểm, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về xây dựng, phát triển văn hóa, con người, nhất là ở các đơn vị kinh tế. Sự phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể, địa phương chưa đồng bộ, chưa chặt chẽ; chưa làm tốt công tác kiểm tra, giám sát trong tổ chức thực hiện. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, bước đầu được ngăn chặn, nhưng chưa bị đẩy lùi một cách đáng kể. Một số mặt đạo đức xã hội có biểu hiện xuống cấp, lối sống thực dụng, hưởng thụ vật chất, khoảng cách giàu - nghèo, phân hóa xã hội đã và đang ảnh hưởng không tốt đến giáo dục lý tưởng, đạo đức, nhân cách con người.

Công tác tuyên truyền, vận động xây dựng văn hóa, con người chưa thường xuyên, liên tục, có chiều sâu, kể cả các cơ quan báo chí, truyền thông; nhận thức về đường lối, quan điểm, nghị quyết, chỉ thị của Đảng về phát triển văn hóa, xây dựng con người có lúc, có nơi chưa đầy đủ, thiếu sâu sắc. Việc quán triệt, tổ chức thực hiện nghị quyết, chính sách ở nhiều nơi còn mang tính hình thức.

Môi trường văn hóa gia đình - nhà trường - xã hội có lúc, có nơi chưa lành mạnh, có mặt xuống cấp. Sự phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục con người chưa thường xuyên, chặt chẽ. Môi trường văn hóa gia đình đang biến

đôi mạnh mẽ trong cơ chế thị trường, đô thị hóa, hiện đại hóa, mặt tích cực đan xen với tiêu cực dẫn đến loạn chuẩn giá trị gia đình. Môi trường văn hóa trường học bị ảnh hưởng bởi các ứng xử bạo lực, phản cảm, gian lận thi cử... Các danh hiệu văn hóa trong phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh ở một số nơi còn mang tính hình thức, chạy theo thành tích. Quá trình đô thị hóa diễn ra nhanh cùng với hội nhập quốc tế mạnh dẫn đến tính cộng đồng làng xã suy giảm, quan hệ xã hội đôi khi mang tính thực dụng, vụ lợi. Sản phẩm văn hóa độc hại, thông tin giả, sai sự thật gây nghi ngờ nội bộ, kích động thù hận, bạo lực trên Internet, mạng xã hội chưa được xử lý nghiêm, ngăn chặn chưa hiệu quả.

Vai trò của văn hóa trong xây dựng con người chưa được xác định đúng tầm, còn có chiều hướng nặng về chức năng giải trí. Thành tựu trên lĩnh vực xây dựng văn hóa, con người chưa tương xứng với những thành tựu trên lĩnh vực chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; chưa đủ để tác động có hiệu quả xây dựng con người và môi trường văn hóa lành mạnh. Lồng ghép, gắn kết giữa xây dựng văn hóa với xây dựng con người chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao.

Phong trào xây dựng gia đình văn hóa, ấp văn hóa, cơ quan văn hóa, trường học đạt chuẩn văn hóa tuy đạt được những kết quả quan trọng, song vẫn còn một số địa phương chưa quan tâm đúng mức, còn mang tính hình thức, chưa tạo được mô hình các điểm sáng văn hóa, chưa có nhiều mô hình để nhân rộng. Hiện tượng mê tín dị đoan, tệ nạn xã hội chưa được đẩy lùi, ý thức bảo vệ môi trường còn hạn chế, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, đời sống cộng đồng.

2. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong xây dựng văn hóa, con người An Giang hiện nay

2.1. Nội dung học tập, làm theo và nêu gương

Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hóa kiệt xuất, không chỉ kết tinh những thành tựu của quá khứ, không chỉ thể hiện đỉnh cao của trí tuệ và tâm hồn thời đại mà còn là những phẩm chất tiêu biểu cho nền văn hóa tương lai, đúng như nhận xét của nhà thơ Liên Xô Osip Emilyevich Mandelstam: “Từ Nguyễn Ái Quốc đã tỏa ra một thứ văn hóa, không phải văn hóa Âu châu, mà có lẽ là nền văn hóa tương lai... Qua phong thái thanh cao, trong giọng nói trầm ấm của Nguyễn Ái Quốc, chúng ta như nghe thấy ngày mai, như thấy sự yên tĩnh mệnh mông của tình hữu ái toàn thế giới”.

Học tập Bác: Đảng bộ, chính quyền và nhân dân An Giang luôn xác định văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, văn hóa là mục tiêu, động lực và hệ điều tiết của sự phát triển; chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa đều phải được coi là quan trọng như nhau; khắc phục thái độ xem nhẹ việc xây dựng và đấu tranh trên lĩnh vực văn hóa. Mỗi cán bộ, đảng viên và Nhân dân tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, suốt đời phấn đấu hy sinh cho mục tiêu lý tưởng của Đảng, lấy âm no, hạnh phúc của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu; luôn thương yêu, quý trọng con người; việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh. Thực hiện tốt phương châm “tiên thiên hạ chi ưu nhi ưu, hậu thiên hạ chi lạc nhi lạc”. Thực hành văn hóa nêu gương trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, giúp dân, có trách nhiệm với dân; phát huy vai trò, sức mạnh của dân trong xây dựng văn hóa

mới, con người mới. Học tập lối sống thanh tao, trong sạch, giản dị, khiêm nhường, khoan dung độ lượng và phong cách ứng xử rất tinh tế, đầy cảm hóa của nhân cách Hồ Chí Minh và Chủ tịch Tôn Đức Thắng: Cao mà không xa, mới mà không lạ, to lớn mà không làm ra vĩ đại, sáng chói mà không choáng ngợp, gặp lần đầu mà như đã gặp từ lâu. Quan tâm giữ gìn, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc đi đôi với tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa văn hóa của nhân loại. Không ngừng nỗ lực học tập, rèn luyện cả về chuyên môn và phẩm chất đạo đức và lối sống văn hóa để làm giàu trí tuệ, phẩm chất của mình hướng đến các giá trị “chân, thiện, mỹ”. Luôn luôn khắc sâu vào tim và khối óc của mình một chân lý: “*Người ta chỉ có thể trở thành người cộng sản khi biết làm giàu trí óc của mình bằng sự hiểu biết tất cả những kho tàng tri thức mà nhân loại đã tạo ra*”.

Làm theo Bác: Phải kiến tạo môi trường và điều kiện cần thiết, thuận lợi để văn hóa thật sự thấm sâu trong tâm lý quốc dân, vào toàn bộ đời sống và hoạt động xã hội, vào từng người, từng gia đình, từng tập thể và cộng đồng, từng địa bàn dân cư, vào mọi lĩnh vực sinh hoạt và quan hệ con người; xây dựng, kiến tạo đời sống tinh thần phong phú, cao đẹp. Các cấp ủy, chính quyền phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế, văn hóa nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của Nhân dân. Lòng ghép, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa chính trị, kinh tế, xã hội với phát triển văn hóa. Vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người, bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc quan trọng và rất cần thiết. Phát triển con người toàn diện và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh để văn hóa thực sự soi đường, trở thành sức mạnh nội sinh, động lực cho sự phát triển nhanh và bền vững. Chú trọng xây dựng Đảng và hệ thống chính trị về văn hóa, đạo đức; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, để Đảng ta và hệ thống chính trị thật sự là đạo đức, là văn minh, tiêu biểu cho lương tri và phẩm giá con người Việt Nam. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, tận tụy, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, gắn bó máu thịt với Nhân dân.

Nêu gương: Chiều sâu của các giá trị văn hóa mà Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là sức cảm hóa, sức thuyết phục từ trái tim đến trái tim, từ trái tim vĩ đại của một nhân cách vĩ đại tới trái tim của hàng triệu người dân bằng những lời nói, hành động tác phong giản dị, hàm súc, có sức lan tỏa mạnh mẽ. Theo gương Bác, mỗi cán bộ, đảng viên phải có tư cách chuẩn mực, thật sự là tấm gương tiêu biểu trên các phương diện: “*Tự mình phải:* Cần kiệm. Hòa mà không tư. Cả quyết sửa lỗi mình. Cần thận mà không nhút nhát. Hay hỏi. Nhẫn nại (chịu khó). Hay nghiên cứu, xem xét. Vị công vong tư. Không hiếu danh, không kiêu ngạo. Nói thì phải làm. Giữ chủ nghĩa cho vững. Hy sinh. Ít lòng tham muốn về vật chất. Bí mật. *Đối với người phải:* Với từng người thì khoan thứ. Với đoàn thể thì nghiêm. Có lòng bày vẽ cho người. Trục mà không táo bạo. Hay xem xét người. *Làm việc phải:* Xem xét hoàn cảnh kỹ càng. Quyết đoán. Dũng cảm. Phục tùng đoàn thể”³². Trong cách ứng xử với Nhân dân là phải có thái độ ân cần, niềm nở, vừa thân ái vừa nhiệt tình, thể hiện tấm lòng độ lượng, khoan dung. Đề cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong thực hiện văn hóa công vụ. Lấy gương người tốt, việc tốt hằng ngày để giáo dục lẫn

³² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t. 2, tr. 281.

nhau để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, văn hóa mới. Người có chức vụ càng cao, cương vị càng lớn càng phải gương mẫu trong tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong, lề lối công tác để cán bộ, đảng viên và Nhân dân noi theo; phải thể hiện được tư tưởng vững vàng, quan điểm đúng đắn, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, hết lòng vì nước, vì dân; có phong cách lãnh đạo khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, thật sự là hạt nhân đoàn kết, quy tụ, tạo động lực và phát huy trí tuệ tập thể. Việc nêu gương của cán bộ, đảng viên phải theo phương châm “trên trước, dưới sau”, “trong trước, ngoài sau”, “học đi đôi với làm theo”; cấp ủy viên nêu gương cho đảng viên, đảng viên nêu gương cho quần chúng; cán bộ cấp trên nêu gương cho cán bộ cấp dưới; thủ trưởng cơ quan, đơn vị nêu gương cho công chức, viên chức và người lao động. Từ việc nêu gương của mỗi cán bộ, đảng viên hướng tới việc xây dựng tập thể nêu gương, đơn vị nêu gương để từng bước lan tỏa giá trị của người cán bộ, đảng viên và của tổ chức đến với quần chúng Nhân dân.

2.2. Giải pháp thực hiện

2.2.1. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền

Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của phát triển văn hóa, xây dựng con người trong đổi mới và phát triển bền vững. Các cấp ủy, tổ chức đảng xác định phát triển văn hóa và xây dựng con người là một nhiệm vụ trọng tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Trong nhận thức và hành động phải luôn xác định văn hóa là hồn cốt của dân tộc, là nền tảng tinh thần của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển nhanh và bền vững của địa phương. Chấn chỉnh, khắc phục thái độ xem nhẹ việc xây dựng và đấu tranh trên lĩnh vực văn hóa.

Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển văn hóa và xây dựng con người với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, ngành, cấp; phát huy năng lực, trách nhiệm người đứng đầu trong việc phát triển văn hóa, xây dựng con người của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

Tuyên truyền, giáo dục trong đảng viên và Nhân dân nhận thức, vận dụng một cách đúng đắn, sáng tạo quan điểm xây dựng và phát triển văn hóa, con người trước yêu cầu mới. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát, khen thưởng, xử lý các hoạt động lãnh đạo, quản lý văn hóa, nhất là việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển văn hóa, xây dựng con người.

Coi trọng xây dựng văn hóa trong Đảng, hệ thống chính trị và xã hội, mà nội dung quan trọng là học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Văn hóa, đạo đức và lối sống lành mạnh phải được thể hiện trước hết trong mọi tổ chức đảng, nhà nước, đoàn thể, trong cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, trong từng đảng viên, hội viên.

Thường xuyên chăm lo việc nâng cao nhận thức, hiểu biết về lý tưởng cách mạng, chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chính sách của Đảng và tình hình đất nước, địa phương cho đội ngũ trí thức, văn nghệ sỹ, cán bộ văn hóa; làm tốt công tác kết nạp Đảng trong đội ngũ trí thức, văn nghệ sỹ ưu tú.

Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng theo hướng vừa đảm bảo cho văn hóa văn nghệ, văn học nghệ thuật, báo chí phát triển đúng định hướng chính trị, tư tưởng của Đảng, vừa đảm bảo quyền tự do, dân chủ cá nhân trong sáng tạo văn hóa, nghệ thuật, khoa học công nghệ trên cơ sở phát huy tính tự giác cao với mục đích đúng đắn.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, cơ quan thông tin đại chúng, mạng xã hội, Internet... trong việc tuyên truyền, phổ biến về lịch sử - văn hóa nhằm nâng cao kiến thức cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

Phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân trong xây dựng và hưởng thụ đời sống văn hóa. Nâng cao kiến thức, ý thức bảo vệ, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, di sản văn hóa, di tích lịch sử trên địa bàn.

2.2.2. Đẩy mạnh xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, để lãnh đạo nền văn hóa lấy con người và sự phát triển toàn diện của con người làm trung tâm, cần thiết phải xây dựng văn hóa Đảng và hệ thống chính trị. Văn hóa đạo đức và lối sống lành mạnh phải được thể hiện trước hết trong mọi tổ chức Đảng, Nhà nước, đoàn thể, trong cán bộ, viên chức Nhà nước để tạo động lực, niềm tin và lan tỏa mạnh mẽ trong Nhân dân.

Thứ nhất, củng cố, tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng.

Xây dựng đường lối, chủ trương đúng đắn, tạo sự thống nhất cao về chính trị, tư tưởng, tiếp tục nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng. Bảo đảm thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thiểu số phục tùng đa số, cá nhân phục tùng tổ chức, cấp dưới phục tùng cấp trên, toàn Đảng phục tùng Trung ương. Tăng cường đoàn kết, nhất trí trong Đảng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân trên cơ sở mục tiêu giữ vững độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Kết luận số 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, Kế hoạch số 33-KH/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương; Quy định số 37-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm và các quy định về nêu gương trên các phương tiện truyền thông.

Thứ hai, thường xuyên thực hành văn hóa tự phê bình và phê bình

Nâng cao văn hóa tự phê bình và phê bình trong Đảng và hệ thống chính trị. Mỗi cấp ủy, cán bộ, đảng viên cần nâng cao nhận thức, đề cao trách nhiệm trong thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp nâng cao chất lượng công tác tự phê bình và phê bình. Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu phải gương mẫu tự soi, tự sửa, giúp đồng chí và quần chúng tự soi, tự sửa.

Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cấp ủy, người đứng đầu và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong tiến hành tự phê bình và phê bình, trên tinh thần

tiền hành từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài, từ cấp ủy, người đứng đầu đến cán bộ, đảng viên. Duy trì và thực hiện nghiêm túc, thường xuyên, hiệu quả các nguyên tắc xây dựng Đảng, Điều lệ Đảng, chú trọng thực hiện tự phê bình và phê bình gắn với nhiệm vụ chính trị, với các đợt sinh hoạt Đảng. Kết hợp chặt chẽ giữa công tác tư tưởng với công tác tổ chức; phát huy dân chủ; đề cao tính tự giác, trách nhiệm, thái độ và phương pháp tự phê bình và phê bình đúng đắn, phù hợp, bảo đảm tính văn hóa, tính khoa học, tính nhân văn của mỗi cán bộ, đảng viên. Phát huy vai trò của các tổ chức quần chúng, nhất là Nhân dân tại mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị trong giám sát, phê bình tổ chức Đảng và cán bộ, đảng viên với các hình thức phù hợp.

Thứ ba, tăng cường rèn luyện đạo đức cách mạng cho mỗi cán bộ, đảng viên.

Mỗi cán bộ, đảng viên phải thấm nhuần, tự soi, tự đối chiếu, tự sửa chữa và làm theo, gắn chặt với chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, “lợi ích nhóm” và tình trạng nói không đi đôi với làm, nói nhiều làm ít. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện tốt các quy định liên quan đến văn hóa công vụ, đạo đức, lối sống. Mỗi cán bộ, đảng viên ra sức rèn luyện đạo đức cách mạng: cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phụng sự Nhân dân.

Đánh giá, sử dụng đúng cán bộ, kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ vi phạm về phẩm chất đạo đức, lối sống. Cấp ủy, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị phải thường xuyên quản lý, nắm chắc tình hình đội ngũ cán bộ, đảng viên trong phạm vi quyền hạn, từ đó có biện pháp giáo dục, quản lý, xử lý kịp thời, hiệu quả.

Thứ tư, coi trọng văn hóa nêu gương, văn hóa trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân

Thực hiện nghiêm Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp phải thực hiện nghiêm túc việc tiếp dân định kỳ hoặc đột xuất để tiếp nhận thông tin, lắng nghe, đối thoại trực tiếp và xử lý những phản ánh, kiến nghị của Nhân dân; kiên quyết chống các biểu hiện thờ ơ, vô cảm, quan liêu, mệnh lệnh, hách dịch, những nhiễu, gây phiền hà cho Nhân dân, nhất là ở cơ sở. Xây dựng, kịp thời biểu dương những cán bộ, đảng viên thật sự trọng dân, gần dân, học dân, có trách nhiệm với dân, nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ ở từng địa phương, cơ quan, đơn vị với phương châm sát chức năng, nhiệm vụ, ngắn gọn, dễ nhớ, dễ thực hiện, dễ đánh giá.

Nghiêm túc triển khai thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư (khóa XII) về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên.

2.2.3. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

Trọng tâm xây dựng và phát triển văn hóa là xây dựng con người có nhân cách văn hóa và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; chú trọng mối quan hệ

giữa văn hóa và chính trị, văn hóa và kinh tế; xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị; xây dựng văn hóa công chức, văn hóa công vụ, đặc biệt là đạo đức công vụ, chú trọng sự nêu gương của cán bộ, đảng viên.

Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Coi trọng phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, đời sống văn hóa phong phú, đa dạng, văn minh, lành mạnh, tạo điều kiện thuận lợi để các giá trị văn hóa, chuẩn mực con người An Giang không ngừng được bổ sung, phát triển, thực sự là nền tảng tinh thần, nguồn lực nội sinh và động lực đột phá cho phát triển nhanh và bền vững của tỉnh.

Mỗi địa phương, cộng đồng, cơ quan, đơn vị, tổ chức phải là một môi trường văn hóa lành mạnh, góp phần giáo dục, rèn luyện con người về nhân cách, lối sống. Gắn kết xây dựng môi trường văn hóa với bảo vệ môi trường sinh thái. Đưa nội dung giáo dục đạo đức con người, đạo đức công dân vào các hoạt động giáo dục ở địa phương.

Xây dựng gia đình thực sự là nơi hình thành, nuôi dưỡng nhân cách văn hóa và giáo dục nếp sống cho con người. Phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh. Xây dựng và nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu, có nền nếp, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo, vợ chồng hòa thuận, anh chị em đoàn kết, thương yêu nhau.

Xây dựng môi trường học phải thực sự là một trung tâm văn hóa giáo dục, rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống; giáo dục truyền thống văn hóa cho thế hệ trẻ. Xây dựng đời sống văn hóa ở địa bàn dân cư, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đoàn kết, dân chủ, văn minh, đạt chuẩn thực chất về văn hóa; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh, nhất là trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

Lồng ghép, gắn kết các hoạt động văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, chương trình xây dựng nông thôn mới. Từng bước thu hẹp khoảng cách hưởng thụ văn hóa giữa các địa phương, các tầng lớp nhân dân, giữa thành thị và nông thôn, giữa đồng bằng và miền núi, vùng sâu, vùng xa. Xây dựng, hoàn thiện đi đôi với nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa. Tạo điều kiện để Nhân dân chủ động tổ chức các hoạt động văn hóa cộng đồng.

Phát huy các giá trị, nhân tố tích cực trong văn hóa tôn giáo, tín ngưỡng; khuyến khích các hoạt động tôn giáo gắn bó với dân tộc, hướng thiện, nhân đạo, nhân văn, tiến bộ, “tốt đời, đẹp đạo”. Khuyến khích các hoạt động “đền ơn đáp nghĩa”, “uống nước nhớ nguồn”, từ thiện, nhân đạo. Phê phán và ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, mê tín, dị đoan.

Tiếp tục nâng cao hình ảnh quê hương và con người An Giang, đẩy mạnh việc giới thiệu, phát huy các giá trị, bản sắc văn hóa đặc trưng của địa phương. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nâng cao các giá trị đạo đức xã hội, trước hết là đối với các xã nông thôn mới, các phường, thị trấn văn hóa. Khơi dậy truyền thống văn hóa của con người An Giang: “Năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm” vì mục tiêu phát triển của tỉnh và chung sức thực hiện các chính sách an sinh xã hội vì cộng đồng.

Xây dựng và thực hiện các chuẩn mực văn hóa trong lãnh đạo, quản lý. Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa công sở lành mạnh, dân chủ, đoàn kết, nhân văn; ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm bệnh quan liêu, bè phái, mất đoàn kết, chủ nghĩa cơ hội và thực dụng. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, doanh nhân và kinh doanh. Coi trọng xây dựng và làm lan tỏa các giá trị văn hóa cả trong chính trị và kinh tế, nhất là trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư để văn hóa thực sự thấm sâu, tạo động lực thúc đẩy kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội phát triển bền vững. Đề cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, công chức và đảng viên ở các cơ quan, đơn vị trong ứng xử, giao tiếp và giải quyết các mối quan hệ trên nền tảng hệ giá trị văn hóa từ lời nói, cách thức giao tiếp đến hành động, việc làm,...

Chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh trong xã hội, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục của gia đình và xã hội; nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết; trọng tình nghĩa, trọng công lý và đạo đức xã hội. Xây dựng các quy tắc ứng xử văn minh trong các cơ quan công quyền, trong cộng đồng, nhất là trong không gian mạng, trong giới văn nghệ sĩ,...

Thực hiện những biện pháp nhằm ngăn chặn có hiệu quả sự xuống cấp về đạo đức, lối sống, đẩy lùi tiêu cực và các tệ nạn xã hội. Bảo vệ và phát huy các giá trị tốt đẹp, bền vững của truyền thống văn hóa địa phương.

2.2.4. Xây dựng con người An Giang phát triển toàn diện

Nhiệm vụ trung tâm của sự nghiệp văn hóa là xây dựng con người An Giang phát triển toàn diện về trí tuệ, bản lĩnh, đạo đức, tâm hồn, tình cảm, lối sống, nhân cách, xây dựng thế giới quan khoa học, nhân sinh quan xã hội chủ nghĩa, hướng con người tới những giá trị chân, thiện, mỹ.

Hướng các hoạt động văn hóa, giáo dục, khoa học vào việc xây dựng con người An Giang có thể giới quan khoa học, hướng tới chân, thiện, mỹ. Gắn xây dựng, rèn luyện đạo đức với thực hiện quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. Nâng cao trí lực, bồi dưỡng tri thức con người An Giang đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Xây dựng, phát huy và lan tỏa sâu rộng lẽ sống “Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”; hình thành lối sống có ý thức tự trọng, tự chủ, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, bảo vệ môi trường; đề cao trách nhiệm cá nhân đối với bản thân, gia đình và xã hội. Khẳng định, tôn vinh cái đúng, cái tốt đẹp, tích cực, cao thượng; nhân rộng các giá trị cao đẹp, nhân văn.

Chú trọng xây dựng yếu tố nghĩa tình, đạo lý “uống nước, nhớ nguồn”, “đền ơn, đáp nghĩa” và “tương thân, tương ái” giữa người thân trong gia đình, giữa hàng xóm, láng giềng, giữa đồng chí, đồng nghiệp, làm cho tình người được phát huy, mọi người tự giác hỗ trợ, giúp đỡ nhau trong khó khăn, hoạn nạn.

Nâng cao thể lực, tầm vóc gắn với giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng sống, năng lực cảm thụ thẩm mỹ, bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm con người; có ý thức thượng tôn pháp luật, dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương; tự do cá nhân gắn với trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân.

Đấu tranh phê phán, đẩy lùi cái xấu, cái ác, thấp hèn, lạc hậu; chống các quan điểm, hành vi sai trái, tiêu cực ảnh hưởng xấu đến xây dựng nền văn hóa, làm “tha hóa”, “sa mạc hóa” tâm hồn con người.

Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể đối với từng nhóm đối tượng:

(1) *Đối với mỗi người*: Trước hết, phải yêu nước, thương dân; việc gì lợi cho nước, phải ra sức làm; việc gì hại đến nước, phải hết sức tránh. Hai là, sẵn lòng công ích. Bất kỳ việc to việc nhỏ, có ích chung thì phải hăng hái làm. Ba là, mình hơn người thì chớ kiêu căng; người hơn mình, thì chớ nịnh hót; thấy của người thì chớ tham lam; đối của mình thì chớ bủn xỉn; cách ăn mặc phải sạch sẽ, giản đơn, chất phác, chớ lượt thướt, xa xỉ, loè loẹt; cách làm việc, phải siêng năng, có ngăn nắp, có tinh thần trách nhiệm, đã làm việc gì thì làm cho kỳ được, làm đến nơi đến chốn, chớ làm dối; đối với Nhân dân thì nên thành thực, thân ái, sẵn lòng giúp đỡ...

(2) *Đối với trí thức*: Xây dựng đội ngũ trí thức có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống văn hóa, yêu quê hương, đất nước, có tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo trong nghiên cứu khoa học, có nhiều công trình, sản phẩm đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh và vì lợi ích của xã hội, cộng đồng.

(3) *Đối với công nhân*: Xây dựng đội ngũ công nhân có phẩm chất đạo đức tốt, có kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động; luôn cải tiến, nâng cao năng suất lao động, chất lượng công việc; đoàn kết, hỗ trợ đồng nghiệp, ứng xử có văn hóa.

(4) *Đối với nông dân*: Xây dựng người nông dân có ý chí vươn lên, đoàn kết, tự tin, tự lực, tự cường, chăm chỉ, hợp tác sản xuất - kinh doanh, áp dụng khoa học - công nghệ, nắm bắt nhu cầu thị trường để sản xuất những sản phẩm có chất lượng, giá trị gia tăng cao; tham gia xây dựng nông thôn hiện đại, nông dân văn minh; có ý thức xây dựng gia đình văn hóa, khóm, ấp văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tương thân, tương ái lúc khó khăn, hoạn nạn.

(5) *Đối với phụ nữ*: Xây dựng người phụ nữ tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang, cần cù, sáng tạo trong lao động, sản xuất - kinh doanh; phát huy vai trò nòng cốt trong xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa gia đình, nuôi dưỡng, giáo dục nhân cách cho con cháu; thực hiện tốt quy tắc ứng xử văn hóa trong gia đình.

(6) *Đối với thế hệ trẻ*: Xây dựng thế hệ trẻ phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có lý tưởng cách mạng, có đạo đức, lối sống văn hóa, có khát vọng, bản lĩnh, có trí tuệ, có sức khỏe, năng động, sáng tạo, tiên phong, gương mẫu đi đầu trong ứng dụng khoa học - công nghệ, thực hiện chuyển đổi số, khởi nghiệp, lập thân, lập nghiệp, có tinh thần nhân ái, sẻ chia vì cộng đồng, có ý thức giữ gìn và phát huy các giá trị lịch sử - văn hoá truyền thống của dân tộc, quê hương An Giang.

(7) *Đối với lực lượng vũ trang*: Xây dựng đội ngũ cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang An Giang có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức trong sáng, trung thành tuyệt đối với Đảng, với Tổ quốc, với Nhân dân; chủ động, sáng tạo, tận tụy, linh hoạt, có ý thức trách nhiệm, gần dân, trọng dân, vì Nhân dân phục vụ; sẵn sàng chiến đấu, hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì sự bình yên và hạnh phúc của Nhân dân.

(8) *Đối với chức sắc, chức việc, tín đồ các tôn giáo*: Hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, đúng pháp luật, gắn bó với cộng đồng dân cư, nòng cốt trong các phong trào thi đua, các cuộc vận động thực hiện nhiệm vụ chính trị địa phương với tinh thần “tốt đời, đẹp đạo”; phát huy tính nhân văn, hướng thiện, “tương thân, tương

ái”, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, đời sống văn hóa trong cộng đồng dân cư, v.v..

2.2.5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật

Đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở, từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa các vùng, các địa phương. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức hội, liên hiệp các hội văn học nghệ thuật nhằm đẩy mạnh hoạt động sáng tác, quảng bá, bảo tồn, phát huy các di sản văn hóa, các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Gắn chặt phát triển văn hóa với phát triển du lịch.

Làm tốt việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ quản lý văn hóa, thể thao. Tăng cường xây dựng văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân, để văn hóa trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp trong hoạt động kinh tế. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn đầu tư, tài trợ cho hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao. Phát triển mạnh mẽ phong trào thể dục, thể thao quần chúng, tăng cường sức khỏe, thể lực, thể trạng của Nhân dân gắn với phát triển thể thao thành tích cao. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa, thể thao, báo chí, xuất bản, phát thanh - truyền hình theo chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước.

Phát triển mạng lưới truyền thông theo quy hoạch, hoạt động hướng mạnh đến mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tăng cường văn hóa đối ngoại, ngoại giao văn hóa để giới thiệu hình ảnh và con người An Giang.

Nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa quần chúng và nghệ thuật biểu diễn chuyên nghiệp, tổ chức nhiều hoạt động văn hóa - nghệ thuật, thể dục - thể thao sôi nổi gắn với các ngày lễ lớn, lễ hội, những sự kiện trọng đại của đất nước, địa phương.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào thi đua yêu nước. Phát huy vai trò tự quản của người dân, nhất là tổ nhân dân tự quản cộng đồng trong xây dựng và thực hiện Quy ước khóm, ấp, nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, bài trừ hủ tục văn hóa lạc hậu, không còn phù hợp.

Đổi mới nội dung, nâng cao hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh. Phát triển sâu rộng văn học, nghệ thuật quần chúng; có cơ chế khuyến khích văn nghệ sĩ, nghệ nhân phát huy tài năng, năng lực sáng tạo, sáng tác nhiều tác phẩm có giá trị về tư tưởng, nghệ thuật, gắn với lịch sử, văn hóa, con người An Giang.

Quản lý chặt chẽ, ngăn chặn, xử lý kịp thời hoạt động sáng tác, truyền bá tác phẩm văn học, nghệ thuật có ảnh hưởng xấu đối với xã hội, nhất là thế hệ trẻ.

Đẩy mạnh xã hội hóa, đa dạng hóa các hình thức đầu tư cho hoạt động văn hóa, nghệ thuật, các công trình văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí. Có cơ chế, chính sách phù hợp để đầu tư cơ sở hạ tầng, thiết chế văn hóa, đào tạo nguồn nhân lực, quảng bá văn hóa, nghệ thuật, thương hiệu văn hóa.

2.2.6. Xây dựng và bồi dưỡng những điển hình tiêu biểu về văn hóa

Các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội phải thường xuyên xây dựng, biểu dương, cổ vũ những tấm gương tiêu biểu trong lĩnh vực văn hóa, nhất là văn hóa trong lãnh đạo, quản lý, ứng xử, giao tiếp và cuộc sống thường nhật. Phải tạo thành những phong trào quần chúng ngày càng sâu rộng, làm cho văn hóa ngày càng thấm sâu trong đời sống chính trị, kinh tế, xã hội, nhất là đời sống nhân dân, làm cho đời sống nhân dân ngày càng lan tỏa sâu rộng các giá trị văn hóa.

Ra sức đẩy mạnh xây dựng và nhân rộng các phong trào “người tốt, việc tốt”, “dạy tốt, học tốt”, “xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa”; “xây dựng các khóm, ấp, xã, phường, thị trấn văn hóa”, “xây dựng thuần phong mỹ tục”,... làm cho các phong trào thi đua ấy trở thành động lực thúc đẩy xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn.

Trong tổ chức thực hiện cần lưu ý rằng, bất cứ phong trào quần chúng nào cũng phải khắc phục tình trạng “có phát mà không có động”, động lúc đầu nhưng càng về sau càng im ắng, càng hình thức chủ nghĩa, khi nào nhớ đến mới đẩy mạnh một cách qua loa, đại khái; không sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm để từng bước nâng chất cuộc vận động.

KẾT LUẬN

Văn hóa là những giá trị do con người sáng tạo ra. Ở đâu có con người, quan hệ giữa con người với con người thì ở đó có văn hóa. Chính vì vậy, khi nói về văn hóa cũng là nói về con người, vì văn hóa là của con người, do con người, vì con người, cốt lõi của xây dựng văn hóa là xây dựng con người mới với đầy đủ đức, trí, thể, mỹ, là hoàn thiện nhân cách con người. Sự phát triển của xã hội xét đến cùng là sự phát triển của văn hóa, sự thăng hoa của văn hóa là đỉnh cao nhất của sự phát triển. Trong xây dựng văn hóa, trọng tâm là *chăm lo xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp, với các đặc tính cơ bản: yêu nước, đoàn kết, dũng cảm, tài trí, cần cù, nhân ái, nghĩa tình, hòa hiếu, khoan dung*.

Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững đất nước. Muôn việc thành công hay thất bại của cá nhân, tổ chức, cộng đồng, đất nước đều do có văn hóa hay tha hóa về văn hóa. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, văn hóa phục vụ mục tiêu chính trị; một nền chính trị đích thực phải là một nền chính trị có văn hóa.

Dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh, dân tộc Việt Nam đã phát huy cao độ truyền thống yêu nước, bản sắc văn hóa, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, ý chí tự lực tự cường, viết nên những trang sử hào hùng trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng, phát triển đất nước. Mỗi bước đi lên của đất nước ta nói chung và tỉnh An Giang nói riêng đều mang đậm dấu ấn và sự khai sáng của văn hóa. Văn hóa còn thì dân tộc còn, văn hóa mất thì dân tộc mất; không gì đáng sợ bằng văn hóa lâm nguy, con người bị tha hóa.

Nhận thức đúng đắn vai trò, sứ mệnh đặc biệt quan trọng của xây dựng văn hóa, con người đối với sự nghiệp cách mạng, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân An Giang quyết tâm xây dựng văn hóa và con người An Giang theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và tấm gương đạo đức trong sáng, mẫu mực của Chủ tịch Tôn Đức Thắng, góp phần làm cho văn hóa thật sự là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu và động lực cho sự phát triển nhanh và bền vững của tỉnh.

Bằng tất cả lòng thành kính và tri ân sâu sắc đối với Bác Hồ, Bác Tôn, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân An Giang sẽ tiếp tục phát huy truyền thống lịch sử, văn hóa, truyền thống yêu nước, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, tranh thủ thời cơ, vượt qua thách thức, phát huy ý chí tự lực tự cường, năng động, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, quyết tâm xây dựng quê hương An Giang ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại và nhân văn, xứng đáng là quê hương của Chủ tịch Tôn Đức Thắng./.